

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị 04-CT/TU
ngày 27/4/2016 của BTV Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập,
học tập suốt đời trong giai đoạn hội nhập quốc tế**

Thực hiện Kế hoạch số 3540/KH-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Chỉ thị 04-CT/TU ngày 27/4/2016 của BTV Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời (XHHT, HTSD) trong giai đoạn hội nhập quốc tế, UBND huyện Ba Chẽ xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch 3540/KH-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Chỉ thị 04-CT/TU ngày 27/4/2016 của BTV Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng XHHT, HTSD trong giai đoạn hội nhập quốc tế (Chỉ thị 04) phù hợp với địa bàn huyện.

- Huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của huyện, phát triển mạnh và bền vững phong trào xây dựng XHHT, HTSD để phục vụ chương trình xây dựng Nông thôn mới, xây dựng thị trấn văn minh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội góp phần hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới vào năm 2020.

2. Yêu cầu

- Quán triệt Chỉ thị 04-CT/TU ngày 27/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho các cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn huyện;

- Các Phòng, Ban, tổ chức chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo thẩm quyền, quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác triển khai nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”.

II. MỤC TIÊU

1. Đến hết năm 2016

- 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; có 66,7% trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 36%.

2. Đến hết năm 2018

2.1. Phổ cập giáo dục (PCGD) và xóa mù chữ (XMC)

- 100% xã, thị trấn duy trì và củng cố vững chắc kết quả PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS; phần đầu trên 80% trường đạt Chuẩn quốc gia.

- Có 94% người trong độ tuổi từ 15 đến 60 biết chữ; 65% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không tái mù chữ; 100 xã, thị trấn duy trì và củng cố vững chắc kết quả đạt chuẩn XMC, trong đó 4 đến 5 đơn vị xã đạt mức độ 2.

2.2. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- Có 100% trở lên cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- Có 40% trở lên cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 20% trở lên có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (*theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam*).

2.3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tay nghề để lao động có hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện: Phần đầu 100% cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý có trình độ đại học và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 100% công chức, viên chức thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Phần đầu 92% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định, trong đó 60% cán bộ chủ chốt có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên; 90% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn: 50% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ).

- Có 28% học sinh sau tốt nghiệp THCS được học nghề; 76% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn THPT hoặc tương đương; Trung tâm GDNN&GDTX có đủ khả năng tiếp nhận 28% số học sinh tốt nghiệp THCS vào học; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%; 80% lao động trong các lĩnh vực nông nghiệp được tiếp cận và thụ hưởng các chương trình bồi dưỡng.

- Phần đầu 7% dân số (độ tuổi từ 20 đến 45) có trình độ cao đẳng trở lên; Từ 3% đến 5% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ sau đại học.

2.4. Tiếp tục tăng tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục Kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó phần đầu 70% học sinh sinh viên được giáo dục kĩ năng sống.

2.5. Xây dựng các mô hình XHHT, HTSD mới góp phần đẩy mạnh các hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

- Phần đầu có 80% cán bộ, nhân viên của các TTHTCĐ hằng năm được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý để phát triển công tác xây dựng XHHT tại địa phương.

- Phần đầu có 65% số hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, 60% số dòng họ được công nhận danh hiệu “Dòng họ học tập”. 65 cộng đồng (thôn, làng, bản, tổ dân phố và tương đương) đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 85% các tổ chức, cơ quan, trường học, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

3. Đến hết năm 2020

3.1. Phổ cập giáo dục và xóa mù chữ

- 100% xã, thị trấn duy trì và củng cố vững chắc kết quả PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, kết quả PCGD tiểu học và THCS; phần đầu nâng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 90,9%.

- Có 96% người trong độ tuổi từ 15 đến 60 biết chữ; 70% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không tái mù chữ; 100% đơn vị cấp xã duy trì và củng cố vững chắc kết quả đạt chuẩn XMC.

- Có 96% phụ nữ dưới 40 tuổi được XMC và thụ hưởng các chương trình sau XMC.

3.2. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- Có 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Có 50% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 30% có trình độ ngoại ngữ bậc 3.

3.3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tay nghề để lao động có hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện: Phần đầu 100% cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý có trình độ đại học và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Phần đầu 95% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định, trong đó 100% cán bộ chủ chốt có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên; 95% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hằng năm.

- Đối với lao động nông thôn: 70% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các TTHTCĐ.

- Đối với công nhân lao động: 70% công nhân lao động tại cụm công nghiệp Nam Sơn và công nhân trong các doanh nghiệp trên địa bàn có trình độ học vấn THPT hoặc tương đương; tiếp tục tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao; phần đầu trên 75% lao động qua đào tạo nghề.

- Có 30% học sinh sau tốt nghiệp THCS được học nghề; 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn THPT hoặc tương đương; Trung tâm GDNN&GDTX có đủ khả năng tiếp nhận 30% số học sinh tốt nghiệp THCS vào học; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%; 100% lao động trong các lĩnh vực nông nghiệp được tiếp cận và thụ hưởng các chương trình bồi dưỡng.

- Phần đầu 7,5% dân số (độ tuổi từ 20 đến 45) có trình độ đại học, cao đẳng trở lên; có từ 6,5 đến 7,5 % cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ sau đại học; tỉ lệ sinh viên đạt 300 sinh viên/1 vạn dân.

3.4. Hoàn thiện kĩ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn

- Hằng năm, tiếp tục tăng tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kĩ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó phần đầu 70% trở lên học sinh, sinh viên được giáo dục kĩ năng sống.

3.5. Xây dựng các mô hình XHHT, HTSD mới góp phần đẩy mạnh các hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

- Phần đầu có 100% cán bộ, nhân viên của các TTHTCD hằng năm được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý để phát triển công tác xây dựng XHHT, HTSD tại địa phương.

- Phần đầu có 70% số gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, 65% số dòng họ được công nhận danh hiệu “Dòng họ học tập”; 70% cộng đồng (thôn, làng, bản, tổ dân phố và tương đương) đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 90% các tổ chức, cơ quan, trường học, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền; tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích và tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời

1.1. Tiếp tục đổi mới và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý giáo dục và dạy nghề

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng XHHT, HTSD. Tiếp tục quán triệt sâu sắc Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012- 2020”; Quyết định 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 Phê duyệt Đề án ”Đẩy mạnh phong trào HTSD trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” (Quyết định 281), Nghị quyết 01- NQ/TV, Chỉ thị 04 đến từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

- Kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, giám sát, rà soát đánh giá về tiến độ, hiệu quả các giải pháp, kết quả thực hiện Kế hoạch, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo cấp trên để điều

chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng XHHT.

1.2. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân về xây dựng XHHT, HTSD.

- Thường xuyên tổ chức các hình thức tuyên truyền: Trên phương tiện thông tin đại chúng, trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư; thông qua các hội nghị, hội thảo, qua việc phát hành ấn phẩm.

- Triển khai chuyên mục “Xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời” trên Đài Phát thanh, Truyền hình huyện.

- Kịp thời tuyên dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” vào tuần đầu tháng 10 hàng năm ở cấp huyện theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo quốc gia xây dựng XHHT.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về: Quyền lợi và trách nhiệm của mọi người dân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp trong việc tham gia học tập thường xuyên, học liên tục và học suốt đời; xây dựng XHHT gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

1.3. Nâng cao nhận thức về công tác XMC; tổ chức lớp học XMC phù hợp với các nhóm đối tượng; thực hiện tốt các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; củng cố bền vững kết quả XMC, giảm số người mù chữ trở lại. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia XMC. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác XMC.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục

2.1. Phát huy hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục (gồm giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên). Gắn bó, liên kết, liên thông chặt chẽ giữa giáo dục trong và ngoài nhà trường theo nguyên tắc “học thường xuyên, học suốt đời”.

2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm GDNN-GDTX, thực hiện đồng thời các nhiệm vụ: Giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp; tập trung thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần thực hiện tốt công tác phân luồng sau THCS; không ngừng nâng cao chất lượng, năng lực và hiệu quả đào tạo.

2.3. Củng cố, phát triển bền vững các TTHTCĐ, kết hợp với trung tâm văn hóa thể thao xã, tăng cường giáo viên biệt phái sang làm việc tại các TTHTCĐ, đa dạng hóa nội dung và hình thức hoạt động nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ đáp ứng nhu cầu học tập mọi nơi, mọi lúc của người dân với phương châm “cần gì học nấy”; rà soát, bố trí hợp lý, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý các TTHTCĐ theo quy định.

2.4. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, hướng dẫn viên, cho đội ngũ làm công tác khuyến học khuyến tài; đổi mới công tác quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

3. Gắn xây dựng XHHT với việc thực hiện: Các Quy hoạch, Đề án, Chương trình phát triển KT-XH của huyện; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chương trình hành động số 24-CTr/HU ngày 08/5/2014 của Huyện ủy Ba Chẽ và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 25/8/2014 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 29 của Hội nghị TW8 (khóa XI) “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế” và các phong trào thi đua

3.1. Gắn kết chặt chẽ việc xây dựng xã hội học tập với triển khai thực hiện: Chương trình hành động số 24-CTr/HU ngày 08/5/2014 của Huyện ủy Ba Chẽ và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 25/8/2014 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW; triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, Đề án của UBND huyện về “Phổ cập, xóa mù chữ”, phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” và các phong trào thi đua khác; phát động mạnh mẽ phong trào tự học trong cán bộ, đảng viên, công nhân, viên chức và người lao động. Gắn việc tự học với phong trào xây dựng xã hội học tập thành một tiêu chí đánh giá thi đua của tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên hàng năm, có sự kiểm tra, giám sát của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

3.3. Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

3.4. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Quy hoạch về phát triển GD&ĐT, về phát triển nguồn nhân lực của huyện; lựa chọn nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đảm bảo thiết thực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

4. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

4.1. Đề nghị tinh tiếp tục bổ sung chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người sinh sống tại địa phương có điều kiện KT-XH còn nhiều khó khăn.

4.2. Vận dụng linh hoạt việc đánh giá, công nhận kết quả học tập nhằm khuyến khích mọi người dân tự học, tự tích lũy kiến thức.

4.3. Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua thư viện. Tập trung phấn đấu đảm bảo các thôn, khu có nhà văn hóa đủ điều kiện hoạt động theo tiêu chí quy định; các thôn có điểm đủ điều kiện truy cập Internet, thư viện hoặc tủ sách pháp luật dùng chung; các xã, thị trấn có nhà văn hóa đủ điều kiện hoạt động theo tiêu chí quy định và đạt chuẩn.

4.4. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ cho đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến; tăng cường ứng dụng CNTT và

truyền thông trong việc cung ứng các chương trình HTSD cho mọi người dân.

4.5. Tham gia biên soạn chương trình, xây dựng học liệu, giáo trình bồi dưỡng về các lĩnh vực của đời sống xã hội sử dụng cho TTHTCD bám sát chủ trương chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhân dân trong.

5. Đẩy mạnh hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời trong các gia đình, dòng họ, cộng đồng; tăng cường, củng cố Hội Khuyến học các cấp vững mạnh

5.1. Phát động phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng thông qua việc triển khai các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập” phù hợp với đặc điểm vùng miền và từng địa phương.

5.2. Củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội Khuyến học các cấp: Tăng cường xây dựng các tổ chức Khuyến học và quỹ khuyến học tại các cơ quan, xây dựng quy chế thi đua khen thưởng các điển hình trong phong trào xây dựng XHHT tại địa phương.

5.3. Chú trọng bồi dưỡng nhân tài, nhân rộng các mô hình, các tấm gương điển hình vượt khó vươn lên trong học tập, làm kinh tế giỏi và xóa đói giảm nghèo; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ phong trào xây dựng xã hội học tập.

6. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo điều kiện, hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho người dân tham gia học tập

6.1. Tập trung nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Chương trình hành động số 07-CTr/HU ngày 02/3/2011 của Huyện ủy Ba Chẽ thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TV.

6.2. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho người học là người dân tộc thiểu số, người thuộc vùng có điều kiện KT-XH khó khăn.

6.3. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp nhằm cung cấp nguồn lực, giúp đỡ các TTHTCD hoạt động có hiệu quả; vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

6.4. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức các hoạt động tại các TTHTCD.

7. Xây dựng cơ chế phối hợp và huy động mọi lực lượng tham gia xây dựng XHHT, HTSD

7.1. Xây dựng cơ chế tham gia, phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp; quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức, cá nhân đối với xây dựng XHHT, HTSD.

7.2. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực của xã hội đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục đào tạo, huy động sự tham gia của toàn xã hội đối

với công tác xây dựng XHHT, HTSD, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng XHHT.

7.3. Củng cố Ban chỉ đạo (BCĐ) xây dựng XHHT. Xây dựng bộ phận đầu mối quản lý về xây dựng XHHT ở các cơ quan, đơn vị (đặc biệt là Phòng GD&ĐT, Trung tâm GDNN-GDTX và các TTHTCĐ); phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Hội Khuyến học trong việc liên kết, phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội. Tăng cường vai trò phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội và nhân dân tích cực tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT.

7.4. Tăng cường các hoạt động trao đổi, chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm về HTSD và công tác xây dựng XHHT với các địa phương có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG, BAN, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP VÀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện

- Bổ sung, củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo để triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 04 và NQ 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng XHHT, HTSD trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay.

- Xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đề ra.

2. Các Phòng, Ban của huyện

2.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Cơ quan thường trực, giúp Ban chỉ đạo cấp huyện và UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND huyện trong việc chỉ đạo xây dựng XHHT, HTSD trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, tổng hợp và báo cáo Ban chỉ đạo xây dựng XHHT cấp huyện và Ban chỉ đạo cấp tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác chỉ đạo chuyên môn dạy nghề và chỉ đạo triển khai thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn tại Trung tâm GDNN-GDTX và Trung tâm HTCD. Phối hợp với Phòng Tài chính lập dự toán kinh phí cho công tác xây dựng XHHT.

- Phối hợp với Hội khuyến học, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể trong việc chỉ đạo hoạt động khuyến học, khuyến tài; kiểm tra, đánh giá, công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn chỉ đạo: các cơ sở giáo dục tham gia phong trào xây dựng XHHT, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của TTHTCĐ; chỉ đạo việc hoàn thành các chỉ tiêu về XMC và PCGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phân luồng sau trung học cơ sở.

2.2. Phòng Tài chính- Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban liên quan để xuất ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí cho các chuyên đề xây dựng XHHT, HTSD và các chuyên đề hoạt động chuyên môn tại các TTHTCĐ để đảm bảo thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan gửi về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2.3. Phòng Văn hóa- Thông tin

- Chỉ đạo Đài truyền thanh truyền hình tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng XHHT theo lĩnh vực phân công phụ trách; mở chuyên mục về xây dựng XHHT, thường xuyên phản ánh các hoạt động, các gương điển hình trong công tác xây dựng XHHT, HTSD.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan gửi về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2.4. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức. Đề xuất xây dựng cơ chế chính sách trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với thực tế, đảm bảo theo quy định. Tham mưu biên chế cán bộ, giáo viên hợp lý, đáp ứng nhân lực ngành giáo dục và đào tạo để thực hiện tốt công tác xây dựng XHHT.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan gửi về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2.5. Phòng lao động- Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, các địa phương, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; chỉ đạo triển khai thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan gửi về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2.6. Các Phòng, Ban khác

- Thường xuyên chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban, ngành liên quan và Hội khuyến học trong công tác xây dựng XHHT; lồng ghép nội dung xây dựng XHHT, HTSD vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan gửi về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo UBND huyện.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy

3.1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu chỉ đạo tiếp tục hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy về công tác xây

dựng XHHT, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng XHHT theo lĩnh vực.

3.2. Ban Dân vận Huyện ủy

Tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng XHHT, HTSD; gắn nội dung xây dựng XHHT vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng XHHT theo lĩnh vực.

4. Đề nghị các tổ chức: chính trị, chính trị- xã hội; xã hội- nghề nghiệp

4.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức được vai trò của học tập suốt đời, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong các ban, ngành, đoàn thể, các gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư. Phối hợp với ngành giáo dục và các cơ quan, tổ chức liên quan đưa nội dung xây dựng xã hội học tập vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng xã hội học tập theo lĩnh vực.

4.2. Hội khuyến học huyện

- Chủ trì trong việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào HTSD trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư”. Chỉ đạo các tổ chức hội Khuyến học ở cơ sở : đẩy mạnh phong trào xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”; phối hợp và có biện pháp giúp các địa phương thực hiện tốt công tác xây dựng XHHT.

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia HTSD, xây dựng XHHT. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND các xã, thị trấn trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCD.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng XHHT theo lĩnh vực phân công phụ trách.

4.3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên các xã, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực vận động đoàn viên, thanh thiếu niên tìm hiểu và hiểu được nghĩa vụ và quyền lợi của mình đối với công tác xây dựng XHHT, HTSD từ đó tích cực tham gia các lớp học, góp phần xây dựng XHHT.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng XHHT và theo lĩnh vực phân công phụ trách.

4.4. Các tổ chức hội và đoàn thể khác

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và gia đình tích cực, gương mẫu trong học tập, tham gia xây dựng xã hội học tập bằng nhiều hình thức, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài trên địa bàn huyện; Phối hợp với các ban, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực tình hình xây dựng XHHT và theo lĩnh vực thực hiện.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch tại địa phương theo thẩm quyền; nghiên cứu lòng ghép, bổ sung các chỉ tiêu của Kế hoạch thực hiện NQ 01 giai đoạn 2016-2020 vào Kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm của địa phương.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ liên quan đến Kế hoạch gửi về Phòng GD&ĐT để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Các đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp tổ chức chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị chỉ đạo lập dự toán kinh phí và trình cơ quan có thẩm quyền xét duyệt, cấp kinh phí theo quy định.

VI. CÔNG TÁC SƠ KẾT, TỔNG KẾT VÀ BÁO CÁO

Các Phòng, Ban, các tổ chức hội, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn:

- Tổ chức định kì đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng, 1 năm, sơ kết trong năm học 2016-2017 và tổng kết trong năm học 2019-2020.

- Báo cáo kết quả về cơ quan thường trực BCD cấp huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện (báo cáo);
- Ban tuyên giáo, Ban dân vận Huyện ủy;
- Các Phòng: GD&ĐT, LĐ-TB&XH, TC-KH, VH-TT, Nội vụ;
- UB MTTQ, các Hội, Đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hội khuyến học huyện;
- TT GDNN&GDTX;
- Đài TT-TH huyện;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Quyền